

Số: /QĐ-SNV

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên,
nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức Sở Nội vụ**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH KON TUM

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009, Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV, ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum về quy định cấp độ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức Sở Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 140/QĐ-SNV ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 3. Trưởng Phòng Hành chính- Tổng hợp; Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và công chức Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Sở;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- BCH Công đoàn SNV;
- Niêm yết, công khai tại SNV;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lân

QUY CHẾ

Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức Sở Nội vụ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNV ngày tháng 11 năm 2021
của Giám đốc Sở Nội vụ)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đã có thông báo nghỉ hưu của các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

- Đối với các chế độ chính sách nâng bậc lương khác không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức thuộc Sở được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là *Nghị định số 204/2004/NĐ-CP*).

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc xem xét, quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn phải đảm bảo công tâm, khách quan nhằm động viên, khích lệ công chức, người lao động tích cực tham gia các phong trào thi đua đạt nhiều thành tích, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được tổ chức thực hiện mỗi năm một lần và kết thúc trước ngày 30 tháng 01 năm sau.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đã có thông báo nghỉ hưu, thực hiện khi công chức có thông báo nghỉ hưu và đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Chương II NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên

Công chức chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây

gọi là ngạch) thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên, khi có đủ điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

1. Thời gian giữ bậc

a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên

- Đối với công chức loại A3, A2, A1, A0: Khi đủ 3 năm (36 tháng).

- Đối với công chức loại B, C và nhân viên thừa hành, phục vụ: Khi đủ 2 năm (24 tháng).

b) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Thời gian công chức tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự (nếu có);

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (*trong thời gian giữ bậc*) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian tập sự (*bao gồm cả trường hợp hưởng 100% mức lương của ngạch công chức*).

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

- Thời gian thử thách đối với công chức bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Thời gian công chức đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ (nếu có);

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại điểm này (*nếu có*) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (*không bao gồm các ngày nghỉ hàng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động*) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên

Công chức có thời gian giữ bậc lương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này khi đạt đủ hai (02) tiêu chuẩn sau đây, thì được nâng bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

Điều 4. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu công chức đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định, cụ thể:

a) Kéo dài 12 tháng đối với trường hợp: Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Công chức được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này.

d) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (*cùng một hành vi vi phạm*) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

đ) Trường hợp công chức là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại khoản 1 Điều này.

2. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (*khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức*) thì thời gian được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (*bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng*) theo các bậc lương đã được tính lại.

Điều 5. Thực hiện việc xét nâng bậc lương thường xuyên

Định kỳ hằng tháng, Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm rà soát tổng hợp, lập danh sách công chức đến hạn nâng bậc lương thường xuyên và danh sách công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên, báo cáo Giám đốc Sở quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 6. Hội đồng nâng lương trước thời hạn

1. Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức Sở Nội vụ, thành phần gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn cơ sở Sở Nội vụ.

c) Các thành viên:

- Các Phó Giám đốc Sở;

- Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

d) Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Lập danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn;

c) Xem xét, lựa chọn công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số công chức, người lao động của đơn vị (*theo Quyết định giao biên chế của cấp có thẩm quyền*), báo cáo Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

Điều 7. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Tỷ lệ công chức (*trừ các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đã có thông báo nghỉ hưu*) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá **10%** tổng số công chức trong danh sách trả lương của đơn vị. Danh sách trả lương của đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế tính đến ngày **31 tháng 12** của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn

- Cứ 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của đơn vị chia cho 10) của đơn vị được xác định có 01 chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

- Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu không thực hiện hết sẽ không tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc các năm sau.

Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn

Công chức được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đáp ứng đồng thời các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- a) Đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này;
- b) Đạt thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ, được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, đáp ứng các tiêu chuẩn về cấp độ thành tích theo quy định.
- c) Chưa được xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên.
- d) Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành văn bản công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với công chức loại A3, A2, A1, A0; 4 năm gần nhất đối với công chức loại B, C tính đến 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn, thì tất cả thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, trong khoảng thời gian (6 năm hoặc 4 năm) quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Tiêu chuẩn thành tích và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

Thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn, tối đa là 12 tháng so với thời gian nâng bậc lương thường xuyên, cụ thể như sau¹:

a) Trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, đạt thành tích theo cấp độ từ cao xuống thấp như sau:

- Được tặng thưởng Huân chương các loại;

¹ Hướng dẫn liên ngành số 1724/LN-SNV-BTCTU ngày 25/9/2017 của Sở Nội vụ và Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn.

- Được tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lao động;
- Đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng cấp Nhà nước;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b) Trước thời hạn 09 tháng đối với công chức đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

c) Trước thời hạn 06 tháng đối với công chức do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo cấp độ từ cao xuống thấp như sau:

+ Có dự án, đề tài khoa học, sáng chế kỹ thuật, sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận và đã triển khai có hiệu quả trong thực tiễn.

+ Được biệt phái đến công tác tại khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên; thời gian công tác từ 02 năm liên tục trở lên, được cơ quan quản lý cán bộ công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liền.

Điều 9. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong trường hợp có nhiều người đạt thành tích như nhau mà đơn vị không có đủ chỉ tiêu thực hiện

1. Người lập thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước thời hạn lần trước nhưng chưa được xét chọn do vượt quá chỉ tiêu để xét; kỳ này người đó tiếp tục đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

2. Người tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước thời hạn.

3. Người có chức vụ thấp hơn hoặc không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

4. Người nhiều tuổi hơn.

5. Người có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

6. Công chức là nữ giới.

Điều 10. Thời điểm hưởng bậc lương mới và thời gian tính nâng bậc lương lần sau

1. Thời điểm hưởng bậc lương mới và thời gian tính để xét nâng bậc lương lần sau, được xác định bằng cách lấy thời điểm đến hạn nâng lương thường xuyên theo quy định, tính lùi tương ứng số tháng bằng số thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn (*6 tháng hoặc 9 tháng hoặc 12 tháng*).

2. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới, thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội, phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 11. Quy trình, hồ sơ, thủ tục

1. Quy trình thực hiện:

a) Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở gửi danh sách công chức đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, gửi về Phòng Hành chính- Tổng hợp trước ngày 31/12 hàng năm để tổng hợp, trình Hội đồng. Đơn vị nào không gửi danh sách, xem như không có nhu cầu đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của năm đó.

b) Tổ chức họp Hội đồng nâng lương trước thời hạn để xét chọn công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn (*Có ghi chép biên bản cụ thể*).

c) Trước ngày 30 tháng 01 của năm sau, Phòng Hành chính- Tổng hợp hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định; đồng thời công khai danh sách công chức được xét nâng bậc lương trước thời hạn của năm đó.

d) Tiếp thu, giải quyết vướng mắc liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn, do lập thành tích xuất sắc đối với công chức trong cơ quan (*nếu có*).

2. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, gồm:

a) Tờ trình của Sở Nội vụ;

b) Biên bản họp Hội đồng nâng lương trước thời hạn;

c) Danh sách trích ngang những công chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Bản sao các Quyết định công nhận, tặng thưởng về thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền;

đ) Bản sao Quyết định nâng bậc lương gần nhất của công chức;

e) Kết quả đánh giá, phân loại công chức 02 năm gần nhất, tính đến thời điểm năm xét nâng bậc lương trước hạn.

Chương IV **NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI** **CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU**

Điều 12. Điều kiện, tiêu chuẩn và chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

1. Công chức thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế này, đến tuổi nghỉ hưu được xem xét, nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 3, nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dưới đây:

a) Đã có thông báo nghỉ hưu;

b) Đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này;

c) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch;

d) Kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

2. Trường hợp công chức vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì công

chức được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 13. Quy trình, hồ sơ thủ tục

1. Đơn vị thuộc, trực thuộc khi có công chức đến tuổi nghỉ hưu, đối chiếu các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 12 của Quy chế này tiến hành lập danh sách đề nghị.

2. Phòng Hành chính- Tổng hợp tham mưu Giám đốc Sở, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hồ sơ trình, gồm:

- a) Tờ trình của Sở Nội vụ;
- b) Danh sách trích ngang nhân sự được nâng bậc lương trước thời hạn đã có thông báo nghỉ hưu;
- c) Thông báo nghỉ hưu của cá nhân được đề nghị;
- d) Bản photo quyết định nâng bậc lương gần nhất của cá nhân được đề nghị.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Trưởng phòng Hành chính- Tổng hợp có trách nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện Quy chế; kịp thời tham mưu Giám đốc Sở giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Định kỳ tổng hợp báo cáo việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở đề xuất Giám đốc Sở (qua Trưởng phòng Hành chính- Tổng hợp) để xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.